

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày: 19 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thu Hà;

2. Ông Phạm Văn Ninh.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/TLST-HS, ngày 04 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HS, ngày 08/3/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn N**, sinh ngày 10/7/1989; trú tại: Tổ dân phố TN, thị trấn Đ, huyện BX, tỉnh VP; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 5/12; con ông Nguyễn Thái H (đã chết) và con bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1964; vợ, con: Chưa có.

* Tiền án: Bản án số 58/2016/HS-ST ngày 06/7/2016 của Tòa án nhân dân thành phố BR, tỉnh BR - VT tuyên phạt Nguyễn Văn N 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản (ra trại ngày 26/4/2019 chưa được xóa án tích).

* Tiền sự: Không.

Bị can bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vương Tiến N**, sinh ngày 16/7/1993; trú tại: thôn ĐK, xã ĐQ, huyện SL, tỉnh VP; nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: N; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt N; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; con ông Vương Văn K, sinh năm 1966 và con bà Bùi Thị N, sinh năm 1962; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1995; con: Có 01 con sinh năm 2018.

* Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2020 đến ngày 04/02/2021. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1992;

Trú tại: Thôn 7, xã TB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

* *Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan*:

- Anh Trần Quốc T, sinh năm 1999; trú tại: Thôn CL, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh VP; vắng mặt.

- Anh Phạm Văn L, sinh năm 1993; trú tại: Thôn LĐ, xã YB, huyện ML, thành phố HN; vắng mặt.

- Anh Kiều Văn T, sinh năm 2003; trú tại: Thôn N Cường, xã TĐ, huyện ML, thành phố HN; vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995; trú tại: Thôn ĐK, xã ĐQ, huyện SL, tỉnh VP; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 03/12/2020, Nguyễn Văn N trú tại tổ dân phố TN, thị trấn Đ, huyện BX, tỉnh VP sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J8 có số thuê bao 0989.624.195 nhắn tin đến số thuê bao 0983.321.081 của Vương Tiến N trú tại thôn ĐK, xã ĐQ, huyện SL, tỉnh VP với nội dung “*có rảnh không tối đi xem có gì thì trộm*”(N và N có quen biết từ trước), N đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 88D1-306.12 (xe đăng ký tên Nguyễn Thị H vợ của N) đến khu vực phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh VP đón N, cả hai thống nhất đi đến tỉnh Tuyên Quang xem gia đình nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. N điều khiển xe mô tô chở N đi theo đường Sơn N đến ngã ba Sơn Dương thì rẽ trái đi tiếp khoảng 10km theo đường Quốc lộ 37 hướng Sơn Dương đi Tuyên Quang. Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 04/12/2020, khi đi đến cổng nhà chị Nguyễn Thị Phương T ở thôn 7, xã TB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang quan sát thấy có xe mô tô dựng trong sân, N dừng xe lại để N xuống xe đi đến cổng quan sát, thấy gia đình đã tắt đèn đi ngủ, chìa khóa xe mô tô vẫn cắm ở ổ khóa thì N quay lại đứng cạnh giới để N trèo tường vào trong sân. N đến vị trí chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II biển số 22B1-479.39 nhìn thấy ở ổ khóa xe cắm 01 chùm gồm nhiều chìa khóa khác nhau nên đem ra mở cổng, khi mở được cổng N vào dắt chiếc xe ra vị trí N đang đứng và quay lại dắt tiếp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha biển số 22B2-542.70 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream biển số 24Y1-024.19 (cả 02 xe đều có chìa khóa cắm ở ổ khóa) dựng ở hẻm ra ngoài

đường. Sau đó N và N mang chiếc xe mô tô của N đến gửi tại nhà xe Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang rồi quay lại đi xe về. N điều khiển xe mô tô biển số 88D1-306.12, N điều khiển xe mô tô biển số 22B1-479.39 đi đến nhà xe Bệnh viện đa khoa Tuyên Quang, tại đây N đem xe mô tô biển số 88D1-306.12 vào gửi. Sau khi gửi xe mô tô xong cả 02 quay lại, lúc này N và N thống nhất N lấy xe mô tô biển số 24Y1-024.19, N lấy xe mô tô biển số 22B2-542.70, còn 01 xe mô tô biển số 22B1-479.39 sẽ đem bán được tiền chia đôi. Sau đó cả hai cùng nhau buộc chiếc xe mô tô biển số 24Y1-024.19 lên trên xe biển số 22B1-479.39 để N điều khiển, N điều khiển xe 22B2-542.70 cùng nhau đi về hướng VP. Trên đường đi N, N dừng lại ven đường tháo biển số, gương chiếu hậu của 02 xe 22B2-542.70 và 22B1-479.39 vứt đi (không xác định được vị trí), sau đó N đem 02 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II biển số 22B1-479.39 và Honda Super Dream biển số 24Y1-024.19 đến gửi tại nhà xe bệnh viện đa khoa huyện SL, tỉnh VP, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha biển số 22B2-542.70 về phòng trọ của mình. Khoảng 17 giờ ngày 04/12/2020, N điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II biển số 22B1-479.39 đến khu vực Cầu Gạo thuộc huyện SL, tỉnh VP bán cho Phạm Văn L trú tại thôn LĐ, xã YB, huyện Vĩnh Tường, tỉnh VP được 4.000.000 đồng (khi bán xe cho L, N nói là xe của mình bị mất giấy tờ) sau đó N chia cho N 2.000.000 đồng. Đến ngày 05/12/2020, N đến cửa hàng thu mua phế liệu (không xác định được địa chỉ cụ thể) thuộc huyện Yên Lạc, tỉnh VP mua lại 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Đình Thi, 01 biển số xe 88F4-2721, 01 vách máy rồi đem đến cửa hàng sửa chữa xe mô tô của Nguyễn Văn Phụng trú tại thôn Đồng Mùi, xã ĐQ, huyện SL, tỉnh VP thuê Phụng lắp biển số, thay vách máy vào chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream biển số 24Y1-024.19 và dùng sử dụng đi lại hằng ngày. Ngày 06/12/2020, N đem chiếc xe mô tô Honda Wave Alpha biển số 22B2-542.70 bán cho Trần Quốc T ở thôn CL, xã MQ, huyện TĐ, tỉnh VP với giá 5.000.000 đồng (khi bán xe N nói là xe của mình bị rơi mất biển, đăng ký xe đang cầm cố). Số tiền bán 02 xe mô tô trộm cắp được N, N đã chi tiêu hết. Ngày 08/12/2020, T đã bán chiếc xe mô tô mua được cho Kiều Văn T (T không biết xe mô tô là do trộm cắp mà có) ở thôn N Cường, xã TĐ, huyện ML, thành phố HN với giá 7.600.000 đồng. Sáng ngày 04/12/2020, chị Nguyễn Thị Phương T phát hiện 03 chiếc xe mô tô bị mất đã trình báo vụ việc đến cơ quan công an.

Ngày 21/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn ra lệnh giữ người khẩn cấp đối Vương Tiến N, Nguyễn Văn N về hành vi trộm cắp tài sản. Tiến hành khám xét nơi cư trú của Vương Tiến N tại tổ dân phố Xích Thố, thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh VP thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream có gắn biển số 88F4-2721; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 88D1-306.12; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Đình Thi; 02 móc treo hàng bằng kim loại; 02 bảo vệ lốc máy bằng kim loại; 02 gaba xe mô tô bằng kim loại.

Tại Kết luận giám định số 949/KLGD-PC09 ngày 10/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Trên bề mặt nền gạch men tầng hầm để xe thu được 02 dấu vết đường vân bàn chân (ký hiệu 1,2) đủ yếu tố giám định. Trên bề mặt cánh cổng sắt thu được 06 (sáu) dấu vết đường vân thuộc khu vực đầu ngón tay (ký hiệu 3,4,5,6,7,8) đủ yếu tố giám định.

Tại Kết luận giám định số 07/KLGD-PC09 ngày 16/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Các dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định trên cánh cổng sắt với vân tay in trên phiếu thu nhận thông tin căn cước công dân, số 026093000209 ghi tên Vương Tiến N sinh ngày 16/7/1993 nơi thường trú thôn ĐK, xã ĐQ, huyện SL, tỉnh VP là của cùng một người.

Tại Kết luận giám định số 24/KLGD-PC09 ngày 22/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: 02 dấu vết đường vân bàn chân, ký hiệu 1, 2 thu trên bề mặt nền gạch men tầng hầm để xe với dấu vân chân in trên mẫu so sánh viết tên Vương Tiến N sinh năm 1993, trú tại thôn ĐK, xã ĐQ, huyện SL, tỉnh VP là của một người.

Tại Kết luận định giá tài sản số 70/KLĐG ngày 16/12/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Yên Sơn kết luận: Xe mô tô Honda loại xe Dream biển số 22Y1-024.19 có giá trị: 2.114.000 đồng; Xe mô tô nhãn hiệu Honda loại xe Wave biển số 22B2-542.70 có giá trị: 17.058.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 81/KLĐG ngày 30/12/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Yên Sơn kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II biển số 22B1-479.39 có giá trị 10.500.000 đồng.

Tổng giá trị các bị can trộm cắp trong vụ án là: 29.672.000 đồng.

Quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình

Trên cơ sở hành vi của bị cáo, ngày 04/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn ban hành cáo trạng số 14/CT-VKSYS truy tố các bị cáo Nguyễn Văn N, Vương Tiến N về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn N, Vương Tiến N phạm tội Trộm cắp tài sản.

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/12/2020.

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Vương Tiến N từ 09 tháng đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 24 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/12/2021.

* Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng do các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Đình Thi, 01 biển số xe 88F4-2721 và 01 vách máy có ký tự LC150FMG00720292 là đồ vật Vương Tiến N mua để lắp vào xe mô tô, cơ quan điều tra tạm giữ để chờ xử lý.

* Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Phương T đã nhận lại 03 xe mô tô bị trộm cắp, yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) là tiền sửa chữa xe, trước khi mở phiên tòa các bị cáo đã bồi thường đủ cho bị hại, bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo;

Người có quyền L nghĩa vụ liên quan Phạm Văn L, Trần Quốc T, Kiều Văn T không yêu cầu các bị cáo, người bán xe mô tô cho mình bồi thường lại số tiền đã mua xe. Nên không đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, bị hại không tranh luận với Luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị hại xin Hội đồng xét xử xử cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Nói lời sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 00 giờ 45 phút ngày 04/12/2020, tại thôn 7, xã TB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, Nguyễn Văn N trú tại tổ dân phố TN, thị trấn Đ, huyện BX, tỉnh VP đã có hành vi rủ Vương Tiến N trú tại thôn ĐK, xã ĐQ, huyện SL, tỉnh VP cùng nhau trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II biển số 22B1-479.39 trị giá 10.500.000 đồng + 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream biển số 24Y1-024.19

trị giá 2.114.000 đồng + 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha biển số 22B2-542.70 trị giá 17.058.000 đồng của gia đình chị Nguyễn Thị Phương T ở thôn 7, xã TB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Tổng trị giá tài sản trộm cắp là 29.672.000 đồng (*Hai mươi chín triệu sáu trăm bảy mươi hai nghìn đồng*).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn N, Vương Tiến N đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo đều có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng lao động mà đi vào con đường vi phạm pháp luật; các bị cáo L dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, cụ thể trong vụ án này là việc quản lý 03 chiếc xe mô tô của gia đình chị Nguyễn Thị Phương T có sơ hở nên đã lén lút cùng một lúc trộm cắp toàn bộ 03 chiếc xe đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do vậy cần xử các bị cáo mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo để dẫn dắt, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết, tổ chức chặt chẽ, đánh giá vai trò, tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo HĐXX xét thấy:

- Bị cáo Nguyễn Văn N có 01 tiền án về tội Cướp tài sản, là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Vương Tiến N trộm cắp tài sản, bị cáo N là người thực hành lấy tài sản từ nhà chị T ra ngoài đường, sau đó cùng nhau điều khiển đi tiêu thụ. Nên bị cáo N được xác định bị cáo N có vai trò cao hơn bị cáo N, do đó cần xử bị cáo N mức án cao hơn bị cáo N là phù hợp.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N phạm tội thuộc T hợp Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Vương Tiến N phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng cho các bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

[4]. Hội đồng xét xử xét thấy trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn N là người khởi xướng, rủ rê bị cáo N trộm cắp, ngoài ra bị cáo đã từng bị Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tuyên phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản Bản

án số 58/2026/HS-ST, ngày 06/7/2016 (ra trại ngày 26//4/2019) lần phạm tội này của bị cáo là Tái phạm cho nên cần xử bị cáo mức hình phạt tù giam;

Đối với bị cáo Vương Tiến N lần phạm tội này có vai trò thấp hơn bị cáo N, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng các bị cáo đều là lao động tự do không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 là phù hợp.

[6]. Về vật chứng: Đối với 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Đình Thi, 01 biển số xe 88F4-2721 và 01 vách máy có ký tự LC150FMG00720292 là đồ vật Vương Tiến N mua để lắp vào xe mô tô, quá trình điều tra không xác định được chủ sở hữu cụ thể, bị cáo N không xin lại các vật chứng trên nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Super Dream có gắn biển số 88F4-2721; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 88D1-306.12; 02 móc treo hàng bằng kim loại; 02 bảo vệ lốc máy bằng kim loại; 02 gaba xe mô tô bằng kim loại; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu sơn đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II biển số 22B1-479.39; 01 vách máy ký tự A08E-1491362. Trong các ngày 21 và 24/01/2021, Cơ quan Điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp các tài sản đã thu giữ;

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J8 và Iphone 11 Pro Max các bị cáo sử dụng để liên lạc đi trộm cắp tài sản do thiếu tiền chi tiêu đã bán (không xác định được người mua) nên không thu giữ được.

- Đối với 02 biển số xe mô tô 24Y1-024.19 và 22B2-542.70; 02 gương chiếu hậu xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha. Quá trình trộm cắp các bị cáo đã tháo vứt bỏ trên đường đi, không xác định được địa điểm cụ thể nên không thu giữ lại được.

Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra bị hại Nguyễn Thị Phương T đã nhận lại 03 xe mô tô bị trộm cắp; trước khi mở phiên tòa các bị cáo đã cùng liên đới bồi thường số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) là tiền sửa chữa xe theo yêu cầu của bị hại, bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm;

Người có quyền L nghĩa vụ liên quan Phạm Văn L, Trần Quốc T, Kiều Văn T không yêu cầu các bị cáo, người bán xe mô tô cho mình bồi thường lại số tiền đã mua xe.

Nên không Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; các bị cáo, bị hại, người có quyền L, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện Yên Sơn; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với Trần Quốc T, Phạm Văn L, Kiều Văn T, Nguyễn Văn Phụng đã có hành vi mua bán, sửa chữa 03 xe mô tô các bị cáo trộm cắp tuy nhiên quá trình điều tra xác định T, L, T, Phụng không biết xe mô tô do Nguyễn Văn N, Vương Tiến N trộm cắp mà có nên không đủ căn cứ xử lý.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 88D1-306.12 của Nguyễn Thị H không biết việc Vương Tiến N sử dụng để đi trộm cắp tài sản nên không đề cập xử lý. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điều 173 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn N, Vương Tiến N phạm tội: Trộm cắp tài sản.

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 21/12/2020.

3. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Vương Tiến N **01 (một) năm tù, cho hưởng án treo**, thử thách 02 (hai) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/3/2021.

Giao bị cáo Vương Tiến N cho UBND xã ĐQ, huyện SL, tỉnh VP nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

T hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Đình Thi, 01 biển số xe 88F4-2721 và 01 vách máy có ký tự LC150FMG00720292.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Yên Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn ngày 10/3/2021).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo; bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền L, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thủy

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ; **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

**Các Hội thẩm nhân dân
tòa**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên

Nguyễn Quang Thắng – Hà Thị Vinh

Nguyễn Xuân Thuỷ

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ; **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Xuân Thủy

Hội đồng xét xử sơ thẩm

**Các Hội thẩm nhân dân
tòa**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên

Lê Hồng Việt – Đặng Thị Huệ

Nguyễn Xuân Thủy

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ; **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
- VKSND h. Yên Sơn (2 bản);
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

Nguyễn Xuân Thủy